



Số: 01/BC-BKSIMI

Hà nội, ngày 03 tháng 6 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2023
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

*Kính thưa: Đoàn Chủ tịch
Kính thưa: Các Quý vị Cổ đông*

Căn cứ:

Chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp (sau đây gọi tắt là Công ty);

Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM;

Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2023.

Ban kiểm soát Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2023 như sau:

**PHẦN I
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

I/ Hoạt động của ban kiểm soát:

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Viện máy và DCCN, trong năm 2023, Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty; giám sát hoạt động của HĐQT, của các thành viên Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý; phối hợp hoạt động với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông.

Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023 được tiến hành một cách chủ động theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, cụ thể:

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT. BKS cũng đã có sự trao đổi với HĐQT, Ban TGD nhằm mục đích đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.
- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban Tổng Giám đốc lập; Kiểm tra báo cáo tài chính quý, năm, báo cáo kiểm toán năm 2023 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính. Xem xét tính hợp lý của các quy định và quy trình luân chuyển chứng từ kế toán.
- Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của Doanh nghiệp theo quy định của pháp luật (bao gồm nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các nghĩa vụ tài chính khác).
- Kiểm tra việc thực hiện quy trình sản xuất, kinh doanh của Công ty.
- Kiểm soát việc tuân thủ công bố thông tin của Công ty theo quy định của Luật chứng khoán và các quy định khác có liên quan.

- Ban kiểm soát duy trì các cuộc họp mỗi quý một lần đã thực hiện đúng như điều lệ Công ty đã quy định.
- Thực hiện việc kiểm tra giám sát tình hình tài chính tại Công ty cổ phần Phát triển Kỹ thuật và Đầu tư ITD, là đơn vị do Viện IMI nắm giữ 16,3% vốn điều lệ.

II. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Các thành viên HĐQT đã hoạt động tích cực với tinh thần trách nhiệm cao, đưa ra những quyết định chỉ đạo kịp thời, thể hiện rõ chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản lý Công ty trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT.
- Trong năm 2023, HĐQT Viện IMI đã triệu tập và họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 để thông qua các báo cáo năm 2022; phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023; HĐQT đã tổ chức họp thường kỳ 5 lần; Xin ý kiến bằng văn bản 2 lần; ban hành 09 Nghị quyết (trong đó có 01 Nghị quyết ĐHĐCĐ), quyết định các nội dung chủ yếu thuộc chức trách, nhiệm vụ của HĐQT nhằm tăng cường công tác quản trị và chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Công ty. Ngoài ra, Thường trực HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận với Ban TGD, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh.

III. Kết quả giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc.

- Trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình, Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; thể hiện trách nhiệm trong việc điều hành.
- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ KH & CN cấp cơ sở.
- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh gắn với công tác đầu tư trên cơ sở cân đối nguồn lực, nhu cầu của thị trường và mục tiêu định hướng phát triển của Công ty trong những năm tiếp theo đảm bảo Công ty phát triển bền vững.
- Đã phân đầu hoàn thành kế hoạch SXKD đề ra với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 đạt ược: Giá trị doanh thu và thu nhập khác: 70,77 tỷ đồng (Doanh thu kế hoạch: 65 tỷ đồng); Lợi nhuận trước thuế: 610,7 triệu đồng (Lợi nhuận trước thuế kế hoạch: 500 triệu đồng); Lợi nhuận sau thuế: 610,7 tỷ đồng.

IV. Việc thẩm định báo cáo tài chính năm 2023.

1. Công tác tài chính kế toán, lập và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023:

Ban kiểm soát đồng ý với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM lập cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2023. Theo ý kiến của kiểm toán viên, báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp tại ngày 31/12/2023.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 :

2.1. Tổng Doanh thu và thu nhập khác: 70.777.921.103 đ, đạt 108,9% so với Nghị quyết, trong đó:

- Doanh thu thuần về bán hàng: 55.131.495.323 đ

- Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ: 14.735.179.447 đ
- Doanh thu hoạt động tài chính: 896.487.315 đ
- Thu nhập khác: 14.759.018 đ

2.2. Tổng chi phí: 70.167.163.233 đ, trong đó:

- Giá vốn hàng bán : 53.888.233.713 đ
- Giá vốn cung cấp dịch vụ: 9.553.262.167 đ
- Chi phí tài chính: 28.008.009 đ
- Chi phí quản lý doanh nghiệp: 6.697.466.380 đ
- Chi phí khác: 192.964 đ

2.3. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 610.757.870 đ, đạt 122,15% so với Nghị quyết,

2.4. Lợi nhuận sau thuế TNDN : 610.757.870 đ.

3. Về giá trị tài sản và nguồn vốn:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Nội dung	Thực hiện năm 2023	Năm 2022	% so với 2022
I	Tổng tài sản	60.111.709.500	63.048.246.188	95,3%
1	Tài sản ngắn hạn	37.014.716.758	38.839.263.509	95,3%
1.1	Tiền, tương đương tiền	10.907.894.713	6.233.174.727	175%
1.2	Phải thu ngắn hạn	15.324.926.704	18.470.651.194	83%
	Trong đó: DP Nợ phải thu	(12.982.160.233)	(13.086.911.235)	
1.3	Hàng tồn kho	10.680.513.772	14.019.984.407	76,2%
1.4	Tài sản ngắn hạn khác	101.381.569	115.453.181	87,8%
2	Tài sản dài hạn	23.096.992.742	24.208.982.679	95,4%
2.1	Tài sản cố định	7.781.677.702	8.924.824.417	87,2%
2.2	Đầu tư tài chính dài hạn	14.719.606.555	14.719.606.555	100%
2.3	Tài sản dài hạn khác	595.708.485	564.551.707	105,5%
II	Tổng nguồn vốn	60.111.709.500	63.048.246.188	95,3%
1	Nợ phải trả	19.135.357.972	22.682.652.530	84,4%
1.1	Nợ ngắn hạn	15.740.795.152	18.725.920.618	84%
1.2	Nợ dài hạn	3.394.562.820	3.956.731.912	85,8%
2	Vốn chủ sở hữu	40.976.351.528	40.365.593.658	101,5%
	Trong đó: - Vốn góp chủ sở hữu	37.509.753.038	37.509.753.038	
	- Thặng dư vốn cổ phần	1.216.867.324	1.216.867.324	
	- LNST chưa phân phối	2.249.731.166	1.638.973.296	

Với số liệu trên Ban kiểm soát có đưa thêm một số chỉ tiêu đánh giá tình hình tài chính của Công ty CP Viện máy và dụng cụ công nghiệp như sau:

Một số chỉ tiêu tài chính trên báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2023:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Năm 2022	+/- so với 2022
-----	----------	--------------------	----------	-----------------

1	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Tỉ suất LN sau thuế/ Doanh thu	0,86%	2,9%	29,65%
	Tỉ suất LN sau thuế/ vốn Chủ sở hữu BQ (ROE)	1,5%	4,1%	36,6%
	Tỉ suất LN sau thuế/ Tổng tài sản BQ (ROA)	1%	2,6%	38,5%
2	Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn			
	Hệ số tự tài trợ (Vốn CSH/Tổng nguồn vốn)	68%	64%	106,2%
	Hệ số bảo toàn vốn (Tổng TS-Nợ phải trả)/Vốn chủ sở hữu	1	1,1	91%
	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	26,2%	29,7%	88,2%
	Nợ phải trả/Vốn CSH (lần)	0,38	0,46	82,6%
3	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn (lần))	2,35	2,07	113,5%
	Khả năng thanh toán nhanh (TS ngắn hạn - Hàng tồn kho/Nợ NH (lần))	1,67	1,32	126,5%
	Khả năng thanh toán hiện hành (Tổng tài sản/Nợ phải trả (lần))	3,14	2,78	112,9%
4	Tỷ suất sử dụng chi phí			
	Tỉ suất giá vốn bán hàng/Doanh thu bán hàng	97,7%	100%	97,7%
	Tỉ suất giá vốn dịch vụ/Doanh thu c.cấp dịch vụ	64,8%	45%	144%
	Tỉ suất chi phí QLDN/ Tổng doanh thu	9,5%	11,2%	84,8%

Qua việc phân tích các chỉ tiêu tài chính trên, BKS đánh giá tình hình tài chính của Công ty:

- Với doanh thu và lợi nhuận kế toán nêu trên, năm 2023 Viện hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu và lợi nhuận theo NQ ĐHCĐ đã đề ra, doanh thu đạt 108,9%, lợi nhuận đạt 122,15%.
- Hiệu quả sản xuất, kinh doanh của Công ty năm 2023 có lãi, nhưng rất thấp, đạt tỷ lệ 0,86%/ tổng doanh thu, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu BQ (ROE) là 1,5%, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản BQ (ROA) là 1%, các chỉ số này đều giảm so với năm 2022.
- Hệ số bảo toàn vốn đạt 1 thể hiện hiện tại Viện tự chủ về tài chính, vốn đầu tư của các cổ đông được bảo toàn nhưng chưa có hiệu quả.
- Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán ngắn hạn và thanh toán nhanh để lớn hơn 1 cho thấy Viện vẫn đủ khả năng thanh toán cho các khoản nợ ngắn hạn, đảm bảo được nguồn chi trả các khoản nợ và kiểm soát được các khoản nợ.
- Phải thu ngắn hạn đến ngày 31/12/2023: 15,3 tỷ đồng, trong đó: phải thu ngắn hạn khách hàng: 25 tỷ đồng (dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi: 12,98 tỷ đồng); Viện IMI đã trích đủ dự phòng nợ phải thu khó đòi theo quy định.
- Đối với chỉ tiêu hàng tồn kho 9,88 tỷ, trong đó 7,4 tỷ là chi phí dở dang của 2 hợp đồng với Công ty CP xây lắp dầu khí Hà Nội (Ban DA Ethanol) từ năm 2010 và CP dở dang của hợp đồng với Công ty CP Hương Hải từ năm 2014 và chi phí đối ứng cho dự án SN táo mèo và chùm ngây thuộc đề tài VPCT Tây bắc, đã được nêu trong các kỳ báo cáo các năm trước. Đây là khoản chi phí tiềm ẩn rủi ro cần được quan tâm và xử lý.

- Việc thiếu hụt phần vốn góp của Nhà nước tại Viện 27.490.246.962 đồng chưa được xử lý, mặc dù Viện IMI đã có văn bản gửi BCT xem xét, thống nhất với BTC để báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định điều chỉnh lại quy mô vốn điều lệ của Viện, trên cơ sở điều chỉnh giảm giá trị phần vốn nhà nước tương ứng trong cơ cấu vốn điều lệ của Viện. Tuy nhiên, đến nay Viện IMI chưa có Văn bản trả lời của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đề nghị điều chỉnh này. Như vậy đến nay, sau 10 năm chuyển đổi cổ phần hóa, Viện vẫn chưa xử lý được phần vốn Nhà nước bị thiếu hụt 27.490.246.962 đồng (trong tổng số 48,7 tỷ đồng vốn nhà nước góp tại Viện, tương đương 74,99% vốn điều lệ của Viện IMI). Với số vốn nhà nước thiếu hụt lớn trong cơ cấu vốn điều lệ của Công ty, đã ảnh hưởng đến vốn cho hoạt động SXKD, hoạt động nghiên cứu khoa học, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của Viện trong những năm qua và ảnh hưởng trực tiếp đến tỷ lệ vốn thực góp của các cổ đông khác.

4. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước

- Số thuế còn phải nộp từ năm trước chuyển sang : 651.292.631 đồng
- Số thuế phải nộp năm 2023 : 10.330.148.058 đồng
- Số đã nộp 2023 : 10.347.609.913 đồng
- Số thuế còn phải nộp : 619.759.164 đồng

5. Tình hình đầu tư tài chính dài hạn.

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Tên đơn vị góp vốn	Giá gốc	Tổng doanh thu 2023	Lợi nhuận sau thuế 2023
5.1	Đầu tư vốn vào Công ty con	5.500.000.000		
5.1.1	Công ty cơ điện tử IMI (100%)	2.500.000.000		
5.1.2	Công ty TNHH thiết bị cơ điện tử IMEP (100%)	3.000.000.000	34.821.967.496	315.214.437
5.2	Đầu tư góp vốn vào các Công ty khác	9.219.606.555		
5.2.1	Công ty CP 3B (20%)	2.523.100.895	32.814.151.355	975.686.218
5.2.2	Công ty CP TM Kim Hoa (15%)	555.981.402	3.997.993.751	(150.046.869)
5.2.3	Công ty CP Tập đoàn XD và TBCN CIE (3,25%)	1.608.265.622	5.041.424.260	(7.106.023.545)
5.2.4	Công ty CP Công nghệ cao Hitechco (4,3%)	666.214.366		
5.2.5	Công ty CP hệ thống Quốc tế IMI (1,38%)	25.144.020	5.054.590.481	299.621.059
5.2.6	Công ty CP Phát triển kỹ thuật Đầu tư ITD (19,2%)	3.840.900.250	4.576.630.422	790.500.505
	Tổng cộng	14.719.606.555		

Giá trị các khoản đầu tư tài chính chiếm 39,24% vốn góp của chủ sở hữu tại thời điểm ngày 31/12/2023. Việc đầu tư dài hạn góp vốn vào các công ty con và Công ty liên kết, BKS đã nhận được 7/8 BCTC của các đơn vị. Trong năm 2023 kết quả kinh doanh của các đơn vị hiện đang còn vốn góp tính đến thời điểm 31/12/2023 có 05 kết quả kinh doanh lãi, nhưng tỷ suất lợi nhuận/ vốn góp thấp; có 02 kết quả kinh doanh lỗ gồm: Công ty CP Tập đoàn XD và

TBCN CIE có kết quả lỗ (7.106.023.545) đồng, nhưng trên BCTC lợi nhuận lũy kế chưa phân phối còn 4.008.502.514 đồng; một số Công ty có chia cổ tức và đã thanh toán đầy đủ theo nghị quyết đại hội cổ đông của các đơn vị, số tiền cổ tức Viện IMI nhận được trong năm 2023 là 717.369.000 đồng, tương đương 4,87% tổng giá trị vốn góp của Viện IMI là 14,719 tỷ, thể hiện hiệu quả sử dụng vốn thấp.

6. Tình hình công nợ phải thu và trích lập dự phòng:

- Tổng số công nợ phải thu ngắn hạn đến 31/12/2023: 25.029.404.379 đồng.
- Số tiền cần phải trích lập dự phòng phải thu theo quy định : 12.982.160.233 đồng
- Số tiền đã trích lập dự phòng đến 31/12/2023: 12.982.160.233 đồng
- Số tiền chưa trích lập được dự phòng: 0 đồng

*** Các khoản mục ngoài bảng cân đối kế toán: Nợ khó đòi đã xử lý năm 2023 số tiền: 3.278.989.680 đồng**

7. Công tác ghi chép, lưu trữ chứng từ:

- Công tác ghi chép sổ sách kế toán của Công ty rõ ràng đúng với các tiêu chuẩn chế độ kế toán hiện hành. Chứng từ kế toán của Công ty đã sử dụng được sắp xếp, phân loại, bảo quản, lưu trữ khoa học thuận tiện cho việc đối chiếu.
- Đã hoàn thiện công tác quyết toán thuế với cơ quan thuế hết năm 2021 và hoàn thành kiểm toán báo cáo tài chính 2023.

8. Công tác tổ chức nhân sự:

- Viện IMI đã ký hợp đồng lao động cho CBCNV đúng quy định , thực hiện đầy đủ chế độ BHXH, BHYT, BHTN.

9. Chỉ tiêu lao động thực hiện:

Một số chỉ tiêu lao động thực hiện năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Nghị quyết năm 2023	Đánh giá % so với NQ
1	Tổng quỹ lương người lao động/năm	4.285.416.000	6.661.000.000	64,3%
2	Quỹ lương của BLĐ quản lý/năm	1.862.711.000	1.965.600.000	94,7%
3	Thù lao HĐQT, BKS, thư ký/năm	275.200.000	275.200.000	100%
4	Thu nhập bình quân/tháng	12.809.000	11.500.000	111,3%
5	Lao động bình quân (người)	38		
6	Năng suất lao động (doanh thu/ đầu người/năm)	1.791.453.200		

10. Công tác khác:

- Viện IMI đã đưa cổ phiếu Viện IMI đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 29/2020/GCNCP-VSD ngày 06/05/2020, mã chứng khoán: **IMI**. Do Viện IMI không đáp ứng điều kiện về vốn và cổ đông theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 25 Luật Chứng khoán số 70/2002/QH11 ngày 29/6/2006 nên không giao dịch được, ngày 19/3/2024 Viện đã nhận được thông báo số 1342/TB-VSDC của Tổng công ty lưu ký chứng khoán Việt Nam về việc hủy đăng ký chứng khoán.

V/ Kiến nghị:

Ban Kiểm soát nhận thấy có một số vấn đề kiến nghị lên HĐQT và Ban TGD.

1. Tiếp tục báo cáo cơ quan chức năng xử lý thiếu hụt phần vốn góp của Nhà nước tại Viện 27.489.296.962 đồng.
2. Công ty tiếp tục thực hiện khai thác, sử dụng khu đất làm Trụ sở có hiệu quả nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả kinh tế trong năm 2024.
3. Trong năm 2024, Công ty cần tích cực hơn nữa trong việc thu hồi các khoản nợ phải thu đã qua nhiều năm để sớm thu hồi vốn, tăng thêm thu nhập khác do đã trích lập đủ dự phòng; Thực hiện theo dõi ngoài sổ sách với các khoản nợ đã xóa và phản ánh TS ngoài bảng trong Thuyết minh BCTC lập hàng quý, năm như quy định tại Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08/08/2019 của Bộ Tài chính.
4. Xử lý các tồn tại vướng mắc về tài chính của các hợp đồng dở dang kéo dài nhiều năm như: cung cấp thiết bị cho Nhà máy SX Ethanol thuộc Tổng công ty PVC, hợp đồng cung cấp thiết bị cho Công ty TNHH Hương Hải, dự án SN táo mèo và chum ngậy thuộc đề tài VPCT Tây bắc.

PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

1. Phương hướng năm 2024

- Năm 2024 là năm triển khai nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2023 - 2028, Ban kiểm soát sẽ hoạt động tích cực và sát sao hơn để đáp ứng yêu cầu của Viện IMI.
- Thực hiện xây dựng kế hoạch tự kiểm tra, giám sát về hoạt động sản xuất kinh doanh của Viện IMI cũng như kiểm tra, giám sát định kỳ các đơn vị có vốn góp của Viện IMI.
- Ban kiểm soát sẽ quyết tâm thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Viện IMI.

2. Kết luận:

Trên đây là công tác kiểm soát về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Ban kiểm soát Công ty CP Viện Máy và dụng cụ công nghiệp, chúng tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông và xin Đại hội góp ý bổ sung.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin trân trọng cảm ơn sự hỗ trợ và tạo điều kiện của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban Công ty trong năm vừa qua đã giúp Ban kiểm soát thực hiện công việc của mình.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận

- BC ĐHCĐ;
- HĐQT – BTGD (để BC);
- BKS, Thư ký C.ty, Lưu VT.

T/M. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Hoàng Thị Hồng Hạnh